

Số: 164/2019/QĐST-DS

C, ngày 22 tháng 10 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 10 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 588/2019/TLST-DS ngày 30 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Lê Thị Bích**, sinh năm 1970;
Địa chỉ: ấp 4, xã Gáo Giồng, huyện C, tỉnh D.

Bị đơn: **Trần Thị M(Mùi)**, sinh năm 1980;
Nguyễn Thành N, sinh năm 1974;
Cùng địa chỉ: ấp 5, xã Gáo Giồng, huyện C, tỉnh D.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Trần Thị M(Mùi) và anh Nguyễn Thành N đồng ý liên đới trả cho chị Lê Thị Bích H số tiền hui còn nợ là 46.000.000đ (bốn mươi sáu triệu đồng).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường H cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí: Chị Trần Thị M(Mùi) và anh Nguyễn Thành N đồng ý liên đới nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 1.150.000đ (một triệu một trăm năm mươi ngàn đồng).

Chị Lê Thị Bích H không phải chịu án phí và được nhận lại số tiền 1.200.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0003371 ngày 27/9/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường H quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND ;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Châu Văn Sang